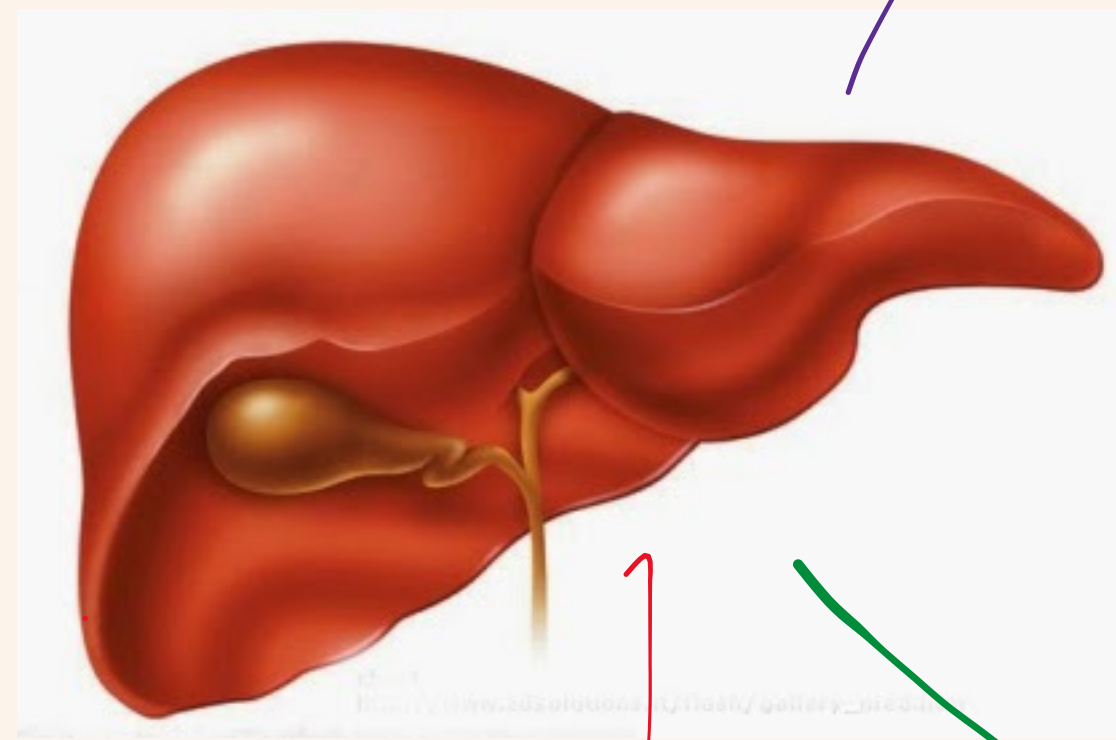




Gan

Thứ Tư, ngày 4 tháng 12, 2019
14:09

2/5 क. 2/3/1.

- Gan lã tạng > I' có thể
 - Vị trí :
 - mặt mé bờ sườn (p)
 - trg ô Dưới Hốn (p) lân sang Dưới H ạnh (tr)
 - Gan màu đỏ nâu, trơn bóng ⇒ sờ gan thì bề mặt gồ ghề
 - Tổ chức gan mềm ⇒ dễ lún, dễ dập nát.
 - Chức năng
 - là tuyến ngoại tiết ∈ Hệ THoá
 - Tiết ra mật
 - Chuyển hoá, loại bỏ chất độc, ∈ dư thừa.

Hình dựa hầu: $\left\{ \begin{array}{l} Tr \rightarrow p \\ Tr^{\wedge} \rightarrow d \\ S \rightarrow trc \end{array} \right\}$ $\left\{ \begin{array}{l} \text{điền phỉnh lên } tr^{\wedge} \text{ ra trc sang p} \\ \text{điền nhỏ lên } tr^{\wedge}, \text{ ra trc.} \end{array} \right.$

Hình Thê' Ngoài

1. một hoành / Lồi, tròn lủng, nằm dưới vòm hoành.
— In hình lõm. Mặt dưới C. Hoành.

Các phân tử $\left\{ \begin{array}{l} \text{Ph. tr}^+ \left\{ \begin{array}{l} \text{vết ần tim} \Rightarrow \text{Lươn : Đáy Phở (p), M Phở, Tôm Thắt, M Tim} \\ \text{vùng trăn} \Rightarrow \text{tiếng xóc C. Hoàng} \\ \text{ĐC. Vành} \Rightarrow \text{Tạo ĐC. } \Delta (tr + p), \text{ Vầng trăn} \end{array} \right. \end{array} \right.$

```

graph LR
    P --> Ph_trc[Ph. trc]
    Ph_trc --> H_ngang[H' ngang ra - trc, tiếp xúc ph. trc C.Hoành]
    Ph_trc --> DC_Liêm[DC. Liêm]
    DC_Liêm --> Tai_Bo_Tu_Da[Tại Bồ Tu Đa : DC. Tròn (đi tích TM. Rôn')]
    DC_Liêm --> Zla_PM[2la PM]
    DC_Liêm --> Ron_to_Gan[Rôn' → Gan]
    DC_Liêm --> Tao_nhan_DC_Vinh[Tạo nhân DC. Vinh]
    H_ngang --> H_ngang_p[H' ngang p]
  
```

- Ph. p. Quan trắc tiến C. Hoàn vùng hình Δ
 - p : rộng
 - tr : hẹp
- Ph. Sau

- vững như mô gan: 2 PMạch che
- giữa: TM.CD tại Rãnh.TM.CD
- Khe DC.TMạch - DC.TM - di tích Ô.TM
- Vững trắn → 1 lỗm: ăn thượng thận.
- Thuyền Đuôi.

hướng ↓ và ra sau | Thủy Đu
áp sát các tạng trợ ổ bụng
Mặt tạng / trc: hồ túi mật

3 rãnh

- đọc p
 - trc: hô tư măt
 - s: rãnh TM.CD
- đọc tr
 - trc: khe DC.Tròn
 - s: khe DC.TM

Ngang: phân chia trục: thủy h
d': thủy dươc
của gan / rãnh ngang ở giữa TM.C, ĐM Gan, BM, TK
Thần phần đi qua / Ống gan

```

graph LR
    A[Cấu tạo gan] --- B[Bao Gan]
    A --- C[Nhũ mô Gan : TB. Gan [ dạng đa giác ] ]
    B --- D[Bao Thanh Mạc]
    B --- E[Bao Xơ]
  
```

Máu đến gan: $\left\{ \begin{array}{l} \text{ĐM: } 20\% \\ \text{ĐM Gan Chung} \rightarrow \text{ĐM GR} \end{array} \right. \left\{ \begin{array}{l} \text{Gan P} \\ \text{Gan Tr} \end{array} \right.$

TM. M.T.T. Dưới
TM. Lách
TM. M.T.T. Trên — TM.C → Gan

Mindmaps-Tina

Phương tiện giữ gan

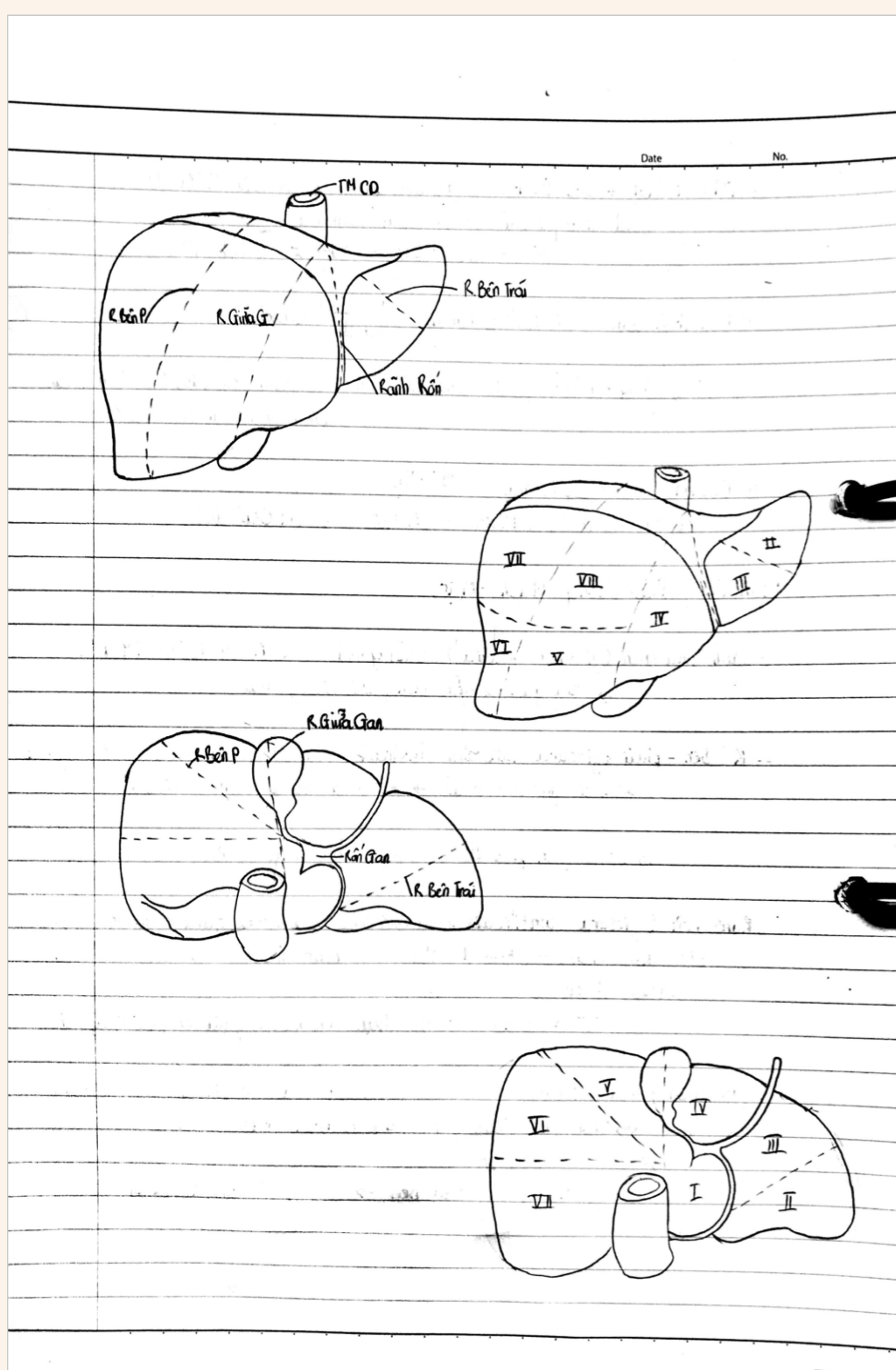
- Bản chất PMac
 - DC. Liền
 - nếp PM2ld
 - nối MHoành Gan $\rightarrow$ MD'CHoành + Thanh B Trc
 - 3 bờ
 - dính MD'CHoành
 - dính MHoành Gan
 - bờ bị do : DC.Tròn
 - DC. Vành
 - 2bờ PM
 - PM.Tạng của MHoành
 - PM.Tạng của MTạng
 - 2lá tiếp cận nhau - DC. Δ (tr + p).
 - Mac nối lớn
 - Mac nối bé

- Bản chất mạch:
 - TM.CĐ + Các TM.Gan - Chạy sâu, vùi sâu vào rãnh
 - ↳ Tđ như cái cột chogan bám
 - ↳ Đổ vào TM.CĐ → tăng cường kết nối
 - DC.Tròn: TM.Roàn [thai kì] $\xrightarrow{\text{lấn lên bit lỗi}}$ thường sợi
 - ↳ chạy trng Bờ tự do của DC. Liềm.
 - DC. Tĩnh Mạch: TM.ách [bào thai] $\xrightarrow{\text{lấn lên bit lỗi}}$
 - ↳ Từ hệ thống TM.Củ + TM.Roàn → TM.CĐ.

↳ Bản chất liên kết - DC. Hoành - Gan

- Bản chất là thơ sợi liên kết
- Vùng Trần Gan → Vùng Trần Hoành

Phân chia thủy gan theo đường mạch mật.



4. rãnh

- Rãnh giữa gan — Khe TMặt $\rightarrow$ Bờ tr TM.CĐ
- $R^{\sim}$ bên phải — Bắt đầu điểm ở Bờ dưới + điểm giữa, đoạn từ góc gan (p) $\rightarrow$ bờ phải Hở TMặt $\rightarrow$ TM.CĐ
- $R^{\sim}$ Rốn : Khe DC.Tròn $\rightarrow$ dọc chỗ bám DC.Liềm $\rightarrow$ đi theo R Dọc tr.
- $R^{\sim}$ bên trái : Từ Bờ tr TM.CĐ $\rightarrow$ 1 điểm nằm bên trái của điểm giữa của DC.Tròn + DC.Atr.

$\Rightarrow$ Gon

- Thùy P
 - Gon P
 - PT Sầu $\angle$ HPT VII
 - PT Trc $\angle$ HPT VI
 - (1#) Gon Tr
 - PT Giữa $\approx$ HPT III
 - PT Bên $\angle$ HPT II
- Thùy Tr

$\hookrightarrow$ PT Lưng $\in$ Gon tr + Gon P $\approx$ HPT I

↳ $\text{PT Ling} \in \text{Gan tr} + \text{Gan P} \approx \text{HPTI}$